**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

BỘ MÔN: NGỮ VĂN

KHỐI LỚP: 12

TUẦN: 07/HK2 (từ **14/03/2022** đến **19/03/2022**)

**PHIẾU HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**I. Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**

Nội dung: Bài Chiếc thuyền ngoài xa – Thực hành về hàm ý

**II.Kiến thức cần ghi nhớ:**

**II.1. BÀI “CHIẾC THUYỀN NGOÀI XA”**

1. Kiến thức

a/ Nhận biết: HS nhận biết, nhớ được tên tác giả và hoàn cảnh ra đời của các tác phẩm.

b/ Thông hiểu: HS hiểu và lí giải được hoàn cảnh sáng tác có tác động và chi phối như thế nào tới nội dung tư tưởng của tác phẩm.

c/Vận dụng thấp: Khái quát được đặc điểm phong cách tác giả từ tác phẩm.

d/Vận dụng cao:

– Vận dụng hiểu biết về tác giả, hoàn cảnh ra đời của tác phẩm để phân tích giá trị nội dung, nghệ thuật của tác phẩm văn xuôi thời hậu chiến;

**2. Kỹ năng**

a/ Biết làm: bài nghị luận về một đoạn trích văn xuôi, về 1 ý kiến bàn về văn học;

b/ Thông thạo: các bước làm bài nghị luận văn học

**3.Thái độ**

a/ Hình thành thói quen: đọc hiểu văn bản truyện ngắn hiện đại;

b/ Hình thành tính cách: tự tin , sáng tạo khi tìm hiểu văn bản truyện ngắn hiện đại;

c/Hình thành nhân cách:

-Biết nhận thức được ý nghĩa của truyện ngắn hiện đại Việt Nam sau 1975 trong lịch sử văn học dân tộc;

-Có ý thức tìm tòi về thể loại, từ ngữ, hình ảnh, tình huống truyện… trong truyện hiện đại Việt Nam .

III. Nội dung bài học

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | Hoạt động của GV – HS | Kiến thức cần đạt | | Hướng dẫn học sinh tìm hiểu phần Tiểu dẫn. (Chiếu ảnh Nguyễn Minh Châu) – B1:GV giao nhiệm vụ:   (?) Bằng hiểu biết của mình, em hãy trình bày những nét chính về tiểu sử, cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhà văn Nguyễn Minh Châu? – B2: HS thực hiện nhiệm vụ – B3: HS báo cáo kết quả -B4: GV nhận xét, chốt kiến thức – Nguyễn Minh Châu: 1930-1989. – Quê quán: làng Thơi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. – Cuộc đời: Đầu năm 1950: ông gia nhập quân đội; từ 1952 đến 1958, ông công tác và chiến đấu tại sư đoàn 320; năm 1962, ông về phòng Văn nghệ quân đội, tạp chí Văn nghệ quân đội. – Sự nghiệp sáng tác: + Trước năm 1975 là ngòi bút sử thi có thiên hướng trữ tình lãng mạn; + Từ đầu thập kỉ 80 của thế kỉ XX chuyển hẳn sang cảm hứng thế sự với những vấn đề đạo đức và triết lí nhân sinh; ông được xem là cây bút mở đường tinh anh của văn học thời kì đổi mới. (Chiếu cảnh chiếc thuyền ngoài xa) – Giáo viên cung cấp thêm: Sáng tác tháng 8/ 1983, lúc đầu in trong tập Bến quê, sau đó lấy làm tên chung cho một tập truyện ngắn. Tích hợp kiến thức Lịch sử: (?) Vận dụng kiến thức lịch sử Việt Nam từ sau năm 1975 – thời hậu chiến, căn cứ vào tình hình xã hội, em hãy giải thích tác động của lịch sử lúc bấy giờ đến sáng tác của văn học các tác giả nói chung, của Nguyễn Minh Châu nói riêng? TL: Cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước đã kết thúc. Đất nước thống nhất trong nền độc lập, hoà bình. Nhiều vấn đề của đời sống văn hoá, nhân sinh mà trước đây do hoàn cảnh chiến tranh chưa được chú ý, nay được đặt ra. Nhiều quan niệm đạo đức phải được nhìn nhận lại trong tình hình mới, nhiều yếu tố mới nảy sinh, nhất là khi đất nước bước vào công cuộc đổi mới…Hướng dẫn học sinh tìm hiểu văn bản. – B1:GV giao nhiệm vụ:  (?) Học sinh tóm tắt những nét chính của tác phẩm Chiếc thuyền ngoài xa? (?) Theo em có thể chia văn bản thành mấy đoạn, nội dung của mỗi đoạn là gì? Tích hợp kiến thức Lịch sử, địa lí: + Nghệ sĩ Phùng trở lại chiến trường xưa A So, một vùng thuộc miền Trung, cách Hà Nội 600 cây số. + Cuộc sống của người dân vùng biển . – B2: HS thực hiện nhiệm vụ – B3: HS báo cáo kết quả -B4: GV nhận xét, chốt kiến thức |  |   Thao tác 1: Hai phát hiện của người nghệ sĩ nhiếp ảnh – B1: GV giao nhiệm vụ: Phát hiện thứ nhất của người nghệ sĩ nhiếp ảnh là phát hiện đầy thơ mộng. Anh (chị) cảm nhận như thế nào về vẻ đẹp của chiếc thuyền ngoài xa trên biển sớm mù sương mà người nghệ sĩ chụp được? – B2: HS thực hiện nhiệm vụ – B3: HS báo cáo kết quả -B4: GV nhận xét, chốt kiến thức                       – B1:GV giao nhiệm vụ : Phát hiện thứ hai của người nghệ sĩ nhiếp ảnh mang đầy nghịch lí. Anh đã chứng kiến và có thái độ như thế nào trước những gì diễn ra ở gia đình thuyền chài. – Qua hai phát hiện của nghệ sĩ Phùng, Nguyễn Minh Châu muốn người đọc nhận thức được điều gì về cuộc đời? – B2: HS thực hiện nhiệm vụ – B3: HS báo cáo kết quả -B4: GV nhận xét, chốt kiến thức                       Thao tác 2: Câu chuyện của của người đàn bà ở toà án huyện – B1: GV giao nhiệm vụ (?) Hoàn cảnh của người đàn bà hàng chài? (?) Trước hoàn cảnh của người đàn bà hàng chài, Đẩu – chánh án tòa án huyện đã đưa ra giải pháp gì? (?) Giải pháp mà Đẩu đưa ra có được người đàn bà chấp nhận không? (?) Trong hoàn cảnh người đàn bà hàng chài, lời khuyên của chánh án Đẩu có vẻ là một lời khuyên đúng đắn, nhưng người đàn bà nhất quyết không nghe theo, thậm chí còn van xin “quý tòa bắt tội con cũng được, phạt tù con cũng được, đừng bắt con bỏ nó”. Em hãy lý giải thông qua câu chuyện của người đàn bà hàng chài? (?) Nhận xét về câu chuyện cuộc đời của người đàn bà hàng chài? (?) Thái độ của Phùng và Đẩu trước và sau khi nghe câu chuyện của người đàn bà có sự thay đổi như thế nào? (?) Nếu các em là Đẩu, Phùng thì sẽ làm thế nào để giải quyết vấn đề đó? (?) Câu chuyện về người đàn bà, Nguyễn Minh Châu đặt ra một vấn đề gì đang rất phổ biến trong xã hội hiện nay?   (?) Từ câu chuyện của người đàn bà hàng chài và thái độ của Phùng và Đẩu, nhà văn Nguyễn Minh Châu muốn gửi đến người đọc thông điệp gì? – B2: HS thực hiện nhiệm vụ – B3: HS báo cáo kết quả – B4: GV nhận xét, chốt kiến thức   \* Tích hợp kiến thức GDCD: Luật Phòng, chống bạo lực gia đình có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2008 có định nghĩa Bạo lực gia đình là hành vi cố ý của thành viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại về thể chất, tinh thần, kinh tế đối với thành viên khác trong gia đình. –> Tình trạng bạo lực gia đình: + Nguyên nhân :   – Thói vũ phu, sự tăm tối, thất học của người đàn ông. – Sâu xa là do tình trạng đói nghèo, đời sống bấp bênh kéo dài gây tâm lí bế tắc, uất hận + Hậu quả :           – Gây ra những nỗi đau triền miên về thể xác và tinh thần cho những thành viên trong gia đình (người đàn bà).         Con cái đổ vỡ niềm tin, sống trong hận thù, căm ghét (Thằng Phác), và có nguy cơ trở thành tội phạm.         – B1:GV giao nhiệm vụ: – Giả sử được trực tiếp gặp gỡ người đàn bà ở toà án cùng với Đẩu và Phùng, anh/ chị hãy phát biểu cảm nghĩ của mình về câu chuyện của người đàn bà ấy?… (?) Ấn tượng, suy nghĩ, cảm nhận, đánh giá về người đàn bà hàng chài? (?) Giả sử là người đàn bà hàng chài bị chồng đánh như thế, anh/ chị sẽ phản ứng như thế nào? Vì sao? Từ đó cho thấy nghĩa lí của cách hành xử của người đàn bà hàng chài như thế nào? (?) Từ việc tìm hiểu những phẩm chất, cuộc đời người đàn bà hàng chài, Nguyễn Minh Châu muốn nói lên điều gì?   – B2: HS thực hiện nhiệm vụ – B3: HS báo cáo kết quả – B4: GV nhận xét, chốt kiến thức – “vốn là đứa con gái xấu lại rỗ mặt sau một bận lên đậu mùa”. Người đàn bà hàng chài trong truyện ngắn trạc ngoài 40 ,thô kệch ,rỗ mặt ,lúc nào cũng xuất hiện với ” khuôn mặt mệt mỏi ” gợi ấn tượng về một cuộc đời nhọc nhằn lam lũ   -Trong câu chuyện về cuộc đời mình, chị đã nhận thức được rất rõ sự kém may mắn của mình: “cũng vì xấu, trong phố không ai lấy, tôi có mang với một anh con trai của một hàng chài giữa phá hay đến nhà tôi mua bả về đan lưới”.   + Hành động và lời nói của người chồng :“trút cơn giận như lửa cháy bằng cách dùng chiếc thắt lưng quật tới tấp vào lưng người đàn bà, lão vừa đánh vừa thở hồng hộc, hai hàm răng nghiến ken két, cứ mỗi nhát quất xuống lão lại nguyền rủa bằng cái giọng rên rỉ, đau đớn: “Mày chết đi cho ông nhờ. Chúng mày chết hết đi cho ông nhờ”. + Trước hành động rất tàn bạo của người chồng, người đàn bà hàng chài đã “không hề kêu một tiếng, không chống trả cũng không tìm cách chạy trốn“. + Chồng đánh như vậy, chị ta đâu có khóc + Nhưng chỉ sau khi biết được hành động vũ phu của chồng đã bị thằng Phác và người khách lạ (nghệ sĩ Phùng) phát hiện chị lại cảm thấy đau đớn, vừa đau đớn, vừa vô cùng xấu hổ và nhục nhã. Nhiều khi, sự đau đớn do đòn roi không thể làm con người ta bật khóc, điều này đúng trong trường hợp của người đàn bà hàng chài. Những giọt nước mắt đau đớn chứa đựng biết bao sự nhọc nhằn chỉ thực sự rơi khi thấy đứa con yêu của mình chứng kiến cảnh tượng mình bị chồng đánh, chỉ thực sự rơi khi có người khách lạ chứng kiến.   + Được mời đến tòa án huyện để giải quyết việc gia đình, lúc đầy chị ta rụt rè, tìm một góc tường ở chốn công đường kia để ngồi. Nhà văn có miêu tả, đây không phải là lần đầu người đàn bà đến chốn công đường nhưng người đàn bà ấy vẫn có cái vẻ sợ sệt, lúng túng- cái sợ sệt lúng túng ấy ngay lúc chị ta đứng ở bãi xe tăng cũng không hề thấy có. Chị thấy sợ hãi khi đến một không gian lạ. Chị ta thật tội nghiệp, cái thế ngồi bị động, ngồi vào mép ghế và cố thu người lại, ngồi như thể để tự vệ cho dù đã được Đẩu nói bằng những lời rất thân mật, chia sẻ, cảm thông. + Nguyễn Minh Châu đã dụng công nhấn vào sự thay đổi ngôn ngữ và tâm thế của người đàn bà hàng chài. Ban đầu, khi gặp chánh án Đẩu, chị còn xưng “con” và có lúc đã van xin, “con lạy quý tòa”… “Quý tòa bắt tội con cũng được, phạt tù con cũng được, đừng bắt con bỏ nó”. Nhưng khi thấy Phùng xuất hiện, đang cúi gục lập tức người đàn bà hàng chài ngẩng lên, nhìn thẳng, “chị cám ơn các chú…. Lòng cách chú tốt nhưng các chú đâu có phải là người làm ăn… cho nên các chú đâu có hiểu được cái việc của các người làm ăn lam lũ, khó nhọc”. Vẻ bề ngoài khúm núm, sợ sệt, điệu bộ khác, ngôn ngữ khác đã làm cho cả Đẩu và Phùng hết sức ngạc nhiên. Người đàn bà hàng chài kia không hề giản đơn như Đẩu và Phùng nghĩ. Thì ra, cái nghề chài lưới trên một chiếc thuyền vó bè lênh đênh không thể thiếu bàn tay và sức lực của người đàn ông. Để duy trì sự tồn tại cho cả gia đình thì họ phải hợp sức lại mà làm quần quật để nuôi một đàn con nhà nào cũng trên dưới chục đứa, “đám đàn bà ở thuyền chúng tôi cần có một người đàn ông chèo chống khi phong ba, để cùng làm ăn nuôi nấng một sắp con nhà nào cũng trên chục đứa” Tình cảnh của người đàn bà hàng chài kia cũng như của bao gia đình hàng chài khác, trừ phi chị nói “giá tôi đẻ ít đi hoặc chúng tôi sắm được một chiếc thuyền rộng hơn”. + Trong câu chuyện kể về cuộc đời mình, người đàn bà hàng chài kia đã chấp nhận đau khổ, coi nỗi khổ vận vào đời mình như một lẽ đương nhiên. Chị sống cho con chứ không phải là sống cho mình. “Đàn bà ở thuyền chúng tôi phải sống cho con chứ  không thể sống cho mình như ở trên đất được”. Nếu những phụ nữ trên các thuyền  khác chấp nhận người đàn ông uống rượu thì chị cũng chấp nhận để chồng đánh chỉ xin chồng là đánh ở trên bờ, đừng để các con nhìn thấy. Đó là một cách ứng xử rất nhân bản. + Ở đây, lẽ đời đã chiến thắng. Người lao động lam lũ, nghèo khổ không có uy quyền nhưng có cái tâm của một người thương con, thấu hiểu lẽ đời cũng là một thứ quyền uy có sức công phá lớn. Nó đã làm chánh án Đẩu và nghệ sĩ Phùng nhận thức được nhiều điều. Nhận thức được, nỗi nhọc nhằn vất vả trong công việc làm ăn của cư dân vùng biển.  Nhận thức được cuộc sống bấp bênh khiến họ phải chấp nhận không ít những nghịch cảnh, những ngang trái. Nhận thức được người đàn bà kia không hề chịu đòn roi một cách vô lí, cả Đầu và Phùng chua chát nhận ra rằng: trên thuyền cần có một người đàn ông… dù hắn man rợ, tàn bạo, cần có một người đàn ông để chèo chống khi biển phong ba bão táp. Nhận thức được ở người phụ nữ ấy chứa đựng mẫu tính sâu xa như một bản năng: “Ông trời sinh ra người đàn bà là để đẻ con, rồi nuôi con cho đến khi khôn lớn cho nên phải gánh lấy cái khổ”, những lời lẽ ấy của người đàn bà hàng chài được thốt lên từ một niềm tin đơn giản mà vững chắc vào cái thiên chức mà trời đã giao phó cho người đàn bà. Thức nhận được rằng, người đàn bà hang chài kia rất biết tìm cho mình những niềm vui, hạnh phúc dẫu rất nhỏ nhoi trong cuộc sống đầy khó khăn. Ở chị vững bền một niềm tin, một tình yêu và sự lạc quan vào cuộc sống. Hãy biết sống ngay khi cả cuộc đời không thể chịu được nữa, nụ cười chợt ửng sáng lên trên khuôn mặt rỗ chằng chịt chị nghĩ đến “trên thuyền cũng có lúc vợ chồng con cái chúng tôi sống hòa thuận vui vẻ” và niềm vui “nhìn đàn con tôi chúng nó được ăn no”. Hạnh phúc với người đàn bà hàng chài kia thật giản dị mà không kém phần sâu sắc. Nhân thức được nỗi đau, cũng như sự thâm trầm trong việc thấu hiểu các lẽ đời người đàn bà kia không bao giờ để lộ ra bên ngoài cả. – Mà cuộc sống nghèo khó của người dân vùng biển với một trong những nguyên nhân sâu xa: gia đình quá đông con. – Tích hợp kiến thức GDCD: Sự bùng nổ dân số và trách nhiệm của công dân trong việc hạn chế sự bùng nổ về dân số. (Bùng nổ dân số là sự gia tăng dân số một cách quá nhanh trong một thời gian ngắn, gây ảnh hưởng tiêu cực đến mọi mặt của đời sống xã hội; Trách nhiệm của công dân trong việc hạn chế sự bùng nổ về dân số: Nghiêm chỉnh thực hiện luật hôn nhân và gia đình. Công dân có những trách nhiệm gì? Tích cực tuyên truyền, vận động gia đình và những người xung quanh thực hiện tốt luật hôn nhân và gia đình, chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình của nhà nước)   – B1:GV giao nhiệm vụ: (?) Người đàn ông hàng chài xuất hiện như thế nào? Sự xuất hiện đó gây ấn tượng gì về ngoại hình, về hành vi? (?) Tại sao người đàn ông không dùng cách nào khác để giải quyết bi kịch của mình mà trút nỗi bực dọc vào việc đánh vợ rất tàn nhẫn? (?) Cách nhìn nhận gã chồng vũ phu của người đàn bà hàng chài có gì khác so với cách nhìn nhận và thái độ của Đẩu, Phùng và bé Phác? Nhận xét chung về tính cách người đàn ông?          (?) Tính cách của người đàn ông được khắc họa qua những điểm nhìn nào?   – B2: HS thực hiện nhiệm vụ – B3: HS báo cáo kết quả – B4: GV nhận xét, chốt kiến thức             Tích hợp kiến thức GDCD: Luật Bình đẳng giới có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004 có quy định Bình đẳng giới là việc nam, nữ có vị trí, vai trò ngang nhau, được tạo điều kiện và cơ hội phát huy năng lực của mình cho sự phát triển của cộng đồng, của gia đình và thụ hưởng như nhau về thành quả của sự phát triển đó. Theo em, qua nhân vật người đàn ông, gia đình người hàng chài này có sự bình đẳng giới không? Vì sao?   – B1:GV giao nhiệm vụ: (?) Nêu cảm nghĩ về hành vi của Phác đối với bố? (?) Hoá thân vào nhân vật để nêu cảm xúc và suy nghĩ của nhân vật Phác khi thấy mẹ bị bố hành hạ, sau hành động đánh lại bố và lúc lau nước mắt cho mẹ. (?) Hãy tưởng tượng cách ứng xử khác của Phác khi thấy mẹ bị bố đánh tàn nhẫn. – B2: HS thực hiện nhiệm vụ – B3: HS báo cáo kết quả – B4: GV nhận xét, chốt kiến thức                 – B1:GV giao nhiệm vụ: (?) Cảm nhận của em về nhân vật Phùng và Đẩu trong truyện     – B2: HS thực hiện nhiệm vụ – B3: HS báo cáo kết quả – B4: GV nhận xét, chốt kiến thức                                     – B1:GV giao nhiệm vụ: (?) Tấm ảnh được chọn trong bộ lịch năm ấy như thế nào? (?) Mỗi lần nhìn vào tấm ảnh, người nghệ sĩ lại trông thấy cái gì?   (?) Tại sao trong bức ảnh được chọn, dù là tấm ảnh đen trắng nhưng khi nhìn vào, Phùng lại thấy “màu hồng hồng của ánh sương mai” và hình ảnh “người đàn bà” hòa lẫn vào đám đông? Phải chăng đây là một kết thúc có dụng ý của nhà văn? Em hãy chỉ ra dụng ý đó? (?) Từ đó, Nguyễn Minh Châu muốn gửi đến chúng ta thông điệp gì về mối quan hệ giữa nghệ thuật và cuộc đời? – B2: HS thực hiện nhiệm vụ – B3: HS báo cáo kết quả – B4: GV nhận xét, chốt kiến thức |

|  |
| --- |
| **Hoạt động của GV – HS** (giáo án chiếc thuyền ngoài xa) |
| **– B1:GV giao nhiệm vụ:** Câu hỏi 1: Thông tin nào sau đây về Nguyễn Minh Châu là chưa chính xác? a. Xuất thân trong một gia đình nông dân. b. Vào bộ đội khi đang học dở cấp ba. c. Là nhà văn thành công chủ yếu ở thể loại truyện ngắn và thơ. d.Năm 2000 ông được tặng giải thưởng hồ chí minh về văn học nghệ thuật.  Câu hỏi 2: Nguyễn Minh Châu là nhà văn thuộc thế hệ nào? a.Trưởng thành từ trước cách mạng. b. Trưởng thành trong kháng chiến chống thực dân Pháp. c. Trưởng thành trong kháng chiến chống đế quốc Mĩ. d. Trưởng thành từ sau năm 1975. Câu hỏi 3: Sáng tác của Nguyễn Minh Châu có những thiên hướng nào? a. Trữ tình lãng mạn. b. Cảm hứng thế sự. c. Giai đọan đầu là cảm hứng thế sự, giai đoạn sau thiên về trữ tình lãng mạn. d. Giai đọan đầu là trữ tình lãng mạn, giai đọan sau chuyển sang cảm hứng thế sự. Câu hỏi 4: Truyện “Chiếc thuyền ngoài xa” được kể theo cách nào? a. Nhà văn cho nhân vật Phùng – người phóng viên kể lại câu chuyện. b. Nhà văn đứng ngoài câu chuyện kể lại. c. Nhà văn cho nhân vật chú bé Phác kể lại câu chuyện. d. Nhà văn cho nhân vật Đẩu – vị chánh án tòa kể lại câu chuyện Câu hỏi 5: Vì sao người mẹ của Phác lại thường xuyên bị người chồng đánh đập? a. Vì người chồng say rượu. b. Vì người chồng bản tính độc ác, tàn bạo. c. Vì người chồng khổ quá nên đã trút nỗi hận vào người vợ. d. Vì người vợ không chịu nghe lời người chồng.  **– B2: HS thực hiện nhiệm vụ** **– B3: HS báo cáo kết quả** **– B4: GV nhận xét, chốt kiến thức** |

**II.2. BÀI “THỰC HÀNH VỀ HÀM Ý”**

**I. Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**

Nội dung: Bài Thực hành về hàm ý

**II.Kiến thức cần ghi nhớ:**

II.1. Ôn lại kiến thức trọng tâm

Nghĩa tường minh là phần thông báo được diễn đạt trực tiếp bằng từ ngữ trong câu.( Nghĩa tường minh còn gọi là hiển ngôn ). Nghĩa tường minh dễ nhận ra bởi nó thể hiện qua nguyên văn câu nói, người nghe không phải suy diễn, ai cũng hiểu như vậy.

Hàm ý là những nội dung, ý nghĩ mà người nói không nói ra trực tiếp bằng từ ngữ, tuy vẫn có ý định truyền báo đến người nghe. Còn người nghe phải dựa vào nghĩa tường minh của câu và tình huống giao tiếp để suy ra thì mới hiểu đúng, hiểu hết ý của người nói.

II.2 Thực hành về hàm ý

1. Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi nêu ở dưới

Về đến nhà, A Phủ lẳng lặng ném nửa con bò xuống gốc đào trước cửa. Pá Tra bước ra cửa hỏi:

- Mất mấy con bò?

A Phủ trả lời tự nhiên:

- Tôi về lấy súng, thế nào cũng bắn được. Con hổ này to lắm

Pá Tra hất tay, nói:

- Quân ăn cướp làm mất bò tao. A Sử! đem súng đi lấy con hổ về.

( Tô Hoài, Vợ chồng A Phủ)

a) Nếu căn cứ vào lời đáp của A Phủ đối với câu hỏi của Pá Tra thì:

1. Lời đáp có thiếu thông tin gì cần thiết đối với yêu cầu của câu hỏi: Lời đáp thiếu thông tin về số lượng con bò bị mất, A Phủ đã lờ câu hỏi của Pá Tra

2. Lời đáp dó thừa thông tin gì so với yêu cầu của câu hỏi: A Phủ không nói về số bò bị mất và nói đến công việc dự định và niềm tin của mình (Tôi về lấy súng thế nào cũng bắn được con hổ này to lắm).

3. Cách trả lời của A Phủ có hàm ý gì và thể hiện sự khôn khéo:  Câu trả lời của A Phủ  chứa  nhiều hàm ý.  Không trả lời thẳng, gián tiếp công nhận để mất bò. Nói ra dự định "lấy công chuộc tội" (bắn hổ chuộc tội mất bò); chủ ý thể hiện sự tin tưởng bắn được hổ và nói rõ "con hổ này to lắm". Cách nói hòng chuộc tội, làm giảm cơn giận dữ của Pá Tra.

b) Từ những kiến thức trên ta hiểu hàm ý là: Hàm ý là những nội dung, ý nghĩ mà người nói không nói ra trực tiếp bằng từ ngữ, tuy vẫn có ý định truyền báo đến người nghe. Còn người nghe phải dựa vào nghĩa tường minh của câu và tình huống giao tiếp để suy ra thì mới hiểu đúng, hiểu hết ý của người nói.

Ở đoạn trích trên A Phủ đã vi phạm phương châm về lượng khi không cung cấp đầy đủ thông tin về số bò bị mất.

2. Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi nêu ở dưới.

Những lúc như thế thì một người dẫu khôn ngoan cũng không bình tĩnh được. Nhất là khi trông thấy một thằng chỉ đến vòi tiền uống rượu như Chí Phèo. Tuy vậy, cụ cũng móc sẵn năm hào. Thà móc sẵn để tống nó đi cho chóng. Nhưng móc rồi cụ cũng phải quát một câu cho nhẹ người:

- Chí Phèo đấy hở? lè bè vừa chứ tôi không phải là cái kho.

Rồi ném bẹt năm hào xuống đất, cụ bảo hắn:

- Cầm lấy mà cút. Đi đi cho rảnh. Rồi làm ăn chứ cứ bảo người ta mãi à?

Hắn trợn mắt, chỉ vào mặt cụ:

- Tao không đến đây xin năm hào.

Thấy hắn  toan làm dữ, cụ đành dịu giọng:

- Thôi cầm lấy vậy, tôi không còn hơn.

Hắn vênh cái mặt lên rất kiêu ngạo:

- Tao đã bảo, tao không đòi tiền

- Giỏi ! Hôm nay mới thấy anh không đòi tiền. Thế thì anh cần gì?

Hắn giõng dạc:

- Tao muốn làm người lương thiện

( Nam Cao, Chí Phèo)

Câu hỏi:

a) Câu nói " Tôi không phải cái kho " của Bá Kiến có hàm ý là  từ chối trước lời đề nghị xin tiền như mọi khi của Chí Phèo (cái kho-biểu tưởng của cải, tiền nong, sự giàu có. Tôi không có nhiều tiền)

Câu nói có vi phạm phương châm cách thức cần rõ ràng không?  Cách nói vi phạm phương châm cách thức (không nói rõ ràngrành mạch. Nếu nói thẳng thì nói: "Tôi không có tiền để cho anh luôn như mọi khi).

b) Ở lượt trả lời thứ nhất và thứ hai của Bá Kiến có những câu dạng câu hỏi. Những câu đó thực hiện hành động nói gi? chúng có hàm ý như thế nào?

Chí Phèo đấy hở? Đây là câu hỏi nhưng hành động chào. Hàm ý: anh lại lôi thôi gì đây.

Rồi làm mà ăn chứ cứ báo người ta mãi à? Đây là câu hỏi nhưng hành động sai khiến. Hàm ý: Chí Phèo nên lo làm ăn, không được đến đây xin tiền nữa.

c) Ở lượt lời thứ nhất và thứ hai của mình, Chí Phèo đều không nói hết ý. Phần hàm ý còn lại được tường minh hóa ở lượt lời nào?

Ở hai lượt lời đầu, Chí Phèo cố ý không nói đầy đủ nội dung. Phầm hàm ý được thể hiện lượt lời thứ ba: Tao muốn làm người lương thiện!

Chí Phèo không đảm bảo phương châm về lượng và về cách thức như thế nào?

Hai lượt lời vi phạm phương châm về lượng, về cách thức: nói thiếu ý và không rõ ràng - không xin tiền thì xin gì, - không đòi tiền thì đòi gì. Vì trước đây Chí Phèo luôn đòi tiền bỗng dưng lại bảo không đòi tiền nhưng không nói rõ ràng.

3. Đọc truyện cười  sau và trả lời các câu hỏi ở bên dưới:

 Văn hay

Một ông đồ ngồi cặm cụi viết. Bà vợ đến bên cạnh bảo:

- Ông lấy giấy khổ to mà viết có hơn không?

Thầy đồ lấy làm đắc chí cho là vợ khen tài văn chương của mình, ý văn dồi dào giấy khổ nhỏ không đủ để chép. Nhưng thầy cũng hỏi lại:

- Bà nói vậy là thế nào?

Bà vợ thong thả nói:

- Ông chả biết tính toán gì cả, giấy khổ to bỏ đi còn gói hàng, chứ giấy khổ nhỏ thì làm gì được.

(theo truyện cười những chàng ngốc, NXB Văn hóa, Hà Nội, 1993)

Câu hỏi:

a) Lượt lời thứ nhất của bà đồ có hình thức câu hỏi nhưng thực chất là thực hiện hành động gì? Ở lượt lời đó, bà đồ có ý "khen tài văn chương" của ông đồ hay thực chất đánh giá như thế nào về văn chương của ông?

Lượt lời thứ nhất của bà đồ có hình thức câu hỏi, nhưng không phải để hỏi, mà thực hiện hành động khuyên rất thực dụng: khuyên ông đồ viết bằng giấy khổ to. Qua lượt lời thứ hai của bà, ta con thấy lượt lời đầu có thêm hàm ý khác (không nói ra): không tin tưởng hoàn toàn vào tài văn chương của ông, ông viết nhưng có thể bị loại bỏ vì văn kém, chứ không phải như điều đắc chí của ông đồ (ý văn dồi dào).

b) Vì sao bà không nói thẳng ý mình mà chọn cách nói như trong truyện?

Bà đồ không nói thẳng ý mình mà chọn cách nói như trong truyện vì còn nể trọng ông đồ, muốn giữ thể diện cho ông và cũng muốn ông không phải chịu trách nhiệm về cái hàm ý của câu nói.

4. Qua các bài tập trên, anh (chị) hãy xác định: Để nói một câu có hàm ý người ta dùng những cách thức nào? Chọn câu trả lời đúng và đầy đủ nhất?

Chọn câu D. Để nói một câu nói hàm ý người ta phải tùy ngữ cảnh mà sử dụng một hay phối hợp với các cách thức: Chủ ý vi phạm phương châm về lượng, vi phạm phương châm cách thức và sử dụng các hành động nói gián tiếp.